

Số: 89 /BC-HĐND

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO THẨM TRA
Đánh giá kết quả 05 năm thi hành Luật Thủ đô

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện các quy định của Luật và sự phân công của Thường trực HĐND Thành phố về việc đánh giá kết quả 05 năm thi hành Luật Thủ đô. Ngày 27/11/2018, Ban Pháp chế đã tiến hành họp toàn thể và lấy ý kiến của các thành viên Ban. Sau khi nghiên cứu báo cáo của UBND Thành phố, các tài liệu có liên quan và kết quả thảo luận, Ban Pháp chế HĐND Thành phố có ý kiến như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để đánh giá kết quả 05 năm thi hành Luật Thủ đô, ngay từ đầu năm, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội đã tổ chức Đoàn giám sát kết quả thực hiện một số quy định của Luật Thủ đô. Ban Pháp chế đã được Thường trực HĐND Thành phố giao làm cơ quan chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND Thành phố xây dựng báo cáo kết quả thực hiện của HĐND Thành phố trong 05 năm thi hành Luật Thủ đô. Các nội dung kết quả cụ thể đã được nêu trong báo cáo số 11/BC-HĐND ngày 28/3/2018 của Thường trực HĐND Thành phố. Đối với báo cáo của UBND Thành phố, HĐND Thành phố đã đóng góp ý kiến cụ thể đối với báo cáo với Đoàn Giám sát của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội và đã được tiếp thu, chỉnh sửa trong báo cáo.

Sau khi nghiên cứu Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 21/11/2018 của UBND Thành phố, Ban Pháp chế HĐND Thành phố cơ bản nhất trí với các kết quả đạt được của Thành phố trong 05 năm thi hành Luật Thủ đô (2013-2018). Để làm rõ hơn kết quả đạt được, Ban nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Ưu điểm

Luật Thủ đô là văn bản pháp lý đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa lịch sử to lớn đối với Hà Nội, trong đó quy định nhiều cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tạo động lực cho sự nghiệp xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô. Do vậy, việc triển khai thi hành Luật Thủ đô được xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của Thành phố. Về thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thể hóa các quy định của Luật Thủ đô bao gồm 20 nội dung, trong đó: HĐND Thành phố 11 nội dung và UBND Thành phố 03 nội dung.

(1) Với tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, Thành phố đã xây dựng kế hoạch phân công các sở, ngành chuyên môn chuẩn bị các nội dung trình HĐND, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ chủ quản để thẩm định theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ cơ bản ngay trong năm đầu tiên khi Luật Thủ đô có hiệu lực. UBND Thành phố đã chủ động xây dựng các văn bản thuộc trách nhiệm được giao, trong đó có sự vào cuộc ngay từ đầu của các Ban HĐND Thành phố (có mời sự tham gia tư vấn của các nhà khoa học, chuyên gia, cố vấn khi thẩm

tra), do vậy đã đảm bảo tiến độ, chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố mà Luật Thủ đô quy định. Cùng với đó, UBND Thành phố đã ban hành kế hoạch và chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các sở, ngành chuyên môn thực hiện các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố.

Trên cơ sở đó, trong 05 năm qua, Thường trực HĐND Thành phố đã chỉ đạo hoàn thành các nội dung được giao, phối hợp UBND Thành phố xây dựng, trình HĐND thông qua gồm: 19 Nghị quyết¹ để cụ thể hóa, đảm bảo thi hành pháp luật, trong đó có 17 Nghị quyết để cụ thể hóa các quy định trong Luật và 02 Nghị quyết để bảo đảm thực hiện các mục tiêu do Luật đề ra. Đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ ban hành văn bản cụ thể hóa luật theo thẩm quyền được giao cho HĐND Thành phố. UBND Thành phố cũng đã ban hành 55 văn bản² để tổ chức triển khai, thực hiện Luật Thủ đô trên địa bàn.

Nhìn chung, công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND Thành phố đã đảm bảo kịp thời, quy trình chặt chẽ, hồ sơ đầy đủ, đúng tiến độ, đảm bảo tính thống nhất về cơ chế, chính sách xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô. Các dự thảo nghị quyết có sự tham gia thẩm định của các bộ, ngành liên quan như Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên & Môi trường, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Xây dựng... Các Nghị quyết của HĐND Thành phố đã quy định chi tiết cụ thể những cơ chế, chính sách mang tính đột phá, mang tính định hướng lâu dài và là tiền đề để các cấp chính quyền của Thành phố tổ chức triển khai thực hiện trong việc phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội của Thủ đô.

HĐND Thành phố đã thường xuyên thực hiện hoạt động giám sát đối với UBND Thành phố và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện các quy định của Luật Thủ đô và Nghị quyết HĐND thông qua các hoạt động chất vấn tại các kỳ họp, các hoạt động giám sát, khảo sát theo chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND Thành phố. Riêng đối với hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề, từ năm 2014 đến nay, đã có trên 20 cuộc giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và trên 130 cuộc giám sát, khảo sát của các Ban HĐND Thành phố. Nhiều chủ đề chất vấn tại các kỳ họp hoặc tại phiên giải trình, các cuộc giám sát, khảo sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND Thành phố được lựa chọn trên cơ sở các quy định của Luật Thủ đô như: việc thực hiện quy định về trường chất lượng cao; công tác quản lý, sử dụng biệt thự, nhà thuộc sở hữu nhà nước; công tác cải tạo, xây dựng chung cư cũ, phát triển hệ thống vận tải, hành khách công cộng, việc triển khai các biện pháp bảo đảm thực hiện quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, xử phạt lĩnh vực đất đai, xây dựng, vi phạm về an toàn phòng cháy chữa cháy... đã thu hút được sự quan tâm rất lớn của đại biểu HĐND, được dư luận cử tri và nhân dân Thủ đô đồng tình, đánh giá cao.

Qua giám sát cho thấy: các quy định của Luật Thủ đô và các Nghị quyết của HĐND Thành phố đều được UBND Thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc; các quy định có tính khả thi, giúp cho hoạt động quản lý nhà nước thuộc các lĩnh vực, phạm vi văn bản điều chỉnh có kết quả chuyển biến tích cực, góp phần thúc đẩy quá trình phát triển của Thủ đô Hà Nội.

¹ 18 Nghị quyết quy phạm pháp luật, 01 Nghị quyết áp dụng pháp luật

² 26 Quyết định, 10 Kế hoạch, 17 công văn, 01 Tờ trình, 01 thông báo

Kết quả giám sát, khảo sát những chủ đề trên là một trong những cơ sở quan trọng để Thành ủy, UBND Thành phố có những lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời nhằm khắc phục hạn chế, yếu kém trong tổ chức thực hiện hoạt động quản lý nhà nước nói chung và thực hiện Luật Thủ đô nói riêng trong thời gian qua.

(2) Công tác quy hoạch của Thủ đô được thực hiện cơ bản hoàn thành. Trên cơ sở Đồ án quy hoạch chung Thủ đô theo Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Thành phố tiến hành rà soát quy hoạch đã được phê duyệt để thực hiện điều chỉnh cho phù hợp quy hoạch chung và đã được phê duyệt quy hoạch chung các đô thị vệ tinh, các huyện, thị trấn, quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố; 38 đồ án quy hoạch phân khu đô thị và các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật khác³. Thành phố cũng đã phê duyệt được nhiều đồ án chi tiết quan trọng phục vụ nhu cầu an sinh xã hội của Thành phố.

Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương về biện pháp, lộ trình và ban hành cơ chế khuyến khích trong việc di dời, giới thiệu địa điểm đầu tư xây dựng các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, công nghiệp để phục vụ di dời các cơ quan, đơn vị, ra ngoài khu vực nội thành Hà Nội⁴. Bên cạnh đó, Thành phố đã tổ chức rà soát, xây dựng quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường, phê duyệt được 05 đồ án nhằm đảm bảo quy hoạch chi tiết trục đường mới trong đô thị đảm bảo việc thực hiện Luật Thủ đô và Luật Quy hoạch đô thị.

(3) Công tác quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan, xây dựng đô thị và bảo tồn văn hóa được thực hiện khá hiệu quả thông qua việc thực hiện 05 Nghị quyết⁵ của HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã ban hành và tổ chức thực hiện được 04 quy chế quản lý kiến trúc quan trọng và triển khai xây dựng 28 quy chế quy hoạch, chú trọng mục tiêu xây dựng Thủ đô phát triển bền vững, hài hòa giữa văn hóa, bảo tồn di sản, di tích lịch sử với phát triển kinh tế.

Công tác quản lý, bảo tồn không gian kiến trúc cảnh quan, công trình có giá trị được các cấp chính quyền, các tổ chức xã hội và người dân quan tâm; tập trung nguồn lực để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong danh mục phố cổ, làng cổ, làng nghề truyền thống tiêu biểu, biệt thự cũ, công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 và các di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thủ đô. UBND Thành phố đã ban hành quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc phố cổ, mở rộng không gian đi bộ phố cổ, thí điểm không gian đi bộ khu vực Hồ Hoàn Kiếm. Tổ chức huy động được gần 400 tỷ đồng xã hội hóa trong việc xây dựng các công viên, vườn hoa, khu vui chơi giải trí, bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa, khởi công xây dựng được 02 công trình công viên, hồ điều hòa mới và 01 dự án công viên văn hóa du lịch vui chơi giải trí quy mô lớn trên địa bàn Thành phố. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, nhất là lĩnh vực văn học nghệ thuật, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa được tăng cường. Thành phố đã hoàn thành đề án “*Tổng kiểm kê di tích toàn Thành phố*”⁶. Việc xây dựng “*Văn*

³ Quy hoạch cấp nước, thoát nước, nghĩa trang và xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

⁴ Theo Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 23/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

⁵ Nghị quyết số 16/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013; Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013.

⁶ Hiện nay Thủ đô có 5.922 di tích trong đó có 2.396 di tích đã được xếp hạng; có 12 di tích được xếp hạng quốc gia đặc biệt; 3 di sản văn hóa được UNESCO công nhận...

hóa Người Hà Nội thanh lịch, văn minh” đã được sự hưởng ứng, tham gia tích cực của các cấp, các ngành và nhân dân Thủ đô.

(4) Thành phố đã quan tâm chỉ đạo phát triển giáo dục và đào tạo thông qua việc ban hành Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố. Thực hiện Nghị quyết trên, Thành phố hoàn thành quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; hoàn thành phổ cập giáo dục cấp mầm non, tiểu học, THCS sớm hơn so với thời gian quy định; đã công nhận được 16 trường đạt tiêu chí chất lượng cao. Các trường trên đã được Thành phố quan tâm đầu tư cơ sở vật chất khang trang, hiện đại; trang thiết bị đồ dùng học tập được đầu tư và phát huy có hiệu quả; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo về số lượng, chất lượng; học sinh được chăm sóc, giáo dục, thụ hưởng các dịch vụ giáo dục chất lượng cao, môi trường hiện đại, toàn diện, được rèn luyện các kỹ năng sống, kỹ năng phát triển tính độc lập, sáng tạo nên nhận được sự ủng hộ của nhân dân Thủ đô.

(5) Công tác phát triển khoa học và công nghệ được quan tâm đầu tư trên cơ sở Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã xây dựng chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô giai đoạn 2015-2020, thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố Hà Nội. Trong 05 năm qua, Thành phố đã triển khai được 511 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và công nghệ, thu hút và huy động sự tham gia của các nhà khoa học có uy tín và sự phối hợp của các viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học công nghệ. Hiệu quả ứng dụng của các đề tài, dự án vào thực tiễn ngày càng tăng góp phần thúc đẩy đổi mới công nghệ và năng suất chất lượng trong các ngành, lĩnh vực, cũng như năng lực quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố.

(6) Công tác quản lý đất đai và bảo vệ môi trường được triển khai khá hiệu quả và thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật. Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về các biện pháp đảm bảo việc thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng kịp thời, đúng tiến độ đối với các dự án đầu tư trọng điểm trên địa bàn Thủ đô đã khuyến khích, tạo sự đồng thuận trong việc chấp hành, bàn giao mặt bằng cho các chủ đầu tư được thực hiện dự án nhanh và thuận lợi hơn, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng của Thành phố. Bên cạnh đó, trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thành phố đã kịp thời điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của Thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 12/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố.

Nhiều chương trình, dự án, đề án đã được Thành phố tập trung triển khai nhằm đảm bảo theo nguyên tắc phát triển bền vững, gắn yếu tố tự nhiên, văn hóa và lịch sử, đảm bảo tỷ lệ không gian xanh, từng bước cải thiện môi trường⁷. Đặc biệt UBND Thành phố đã xây dựng đề án Chương trình trồng mới 01 triệu cây xanh trên địa bàn Thành phố đến năm 2020, đến nay cơ bản đã hoàn thành, về đích sớm trước 2 năm mục tiêu của Chương trình, tạo bộ mặt mới về cảnh quan môi trường của Thủ đô.

⁷ Đầu tư các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt, phế thải xây dựng, chất thải công nghiệp, xây dựng vận hành Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở, hoàn thành nhà máy xử lý nước thải Hồ Tây, 03 dự án xử lý nước thải sinh hoạt và làng nghề trong đó dự án Nhà máy xử lý nước thải làng nghề Cầu Ngà tại xã Dương Liễu- huyện Hoài Đức đã đưa vào vận hành; một số đề án, dự án xử lý nước thải sông, hồ đang được triển khai.

(7) Công tác phát triển và quản lý nhà ở được Thành phố quan tâm thông qua việc HĐND Thành phố đã ban hành 05 Nghị quyết liên quan đến công tác phát triển và quản lý nhà ở⁸. Trong 05 năm qua, Thành phố đã rà soát, đánh giá đối với 1.579 chung cư cũ, xác định các công trình bị xuống cấp nghiêm trọng. Phát huy tối đa các nguồn lực, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đang sở hữu, sử dụng nhà hợp pháp thuộc các chung cư, nhà cũ xuống thấp để tạo được sự đồng thuận và thống nhất trong phương án cải tạo, thực hiện kêu gọi, thu hút đầu tư nhằm phát triển đô thị, thúc đẩy việc giãn dân, giảm mật độ dân cư trong các quận nội thành.

Việc quy định tỷ lệ diện tích đất ở, nhà ở để phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà thương mại, khu đô thị mới cơ bản đã được triển khai thực hiện theo quy định.

(8) Công tác phát triển và quản lý giao thông vận tải được Thành phố tập trung triển khai thực hiện thông qua việc thực hiện lập các đồ án quy hoạch trong lĩnh vực giao thông vận tải theo nhiệm vụ quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt⁹ và thực hiện các chính sách trong Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố. Nhiều dự án, công trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải được ưu tiên đầu tư đã hoàn thành như: Cầu Nhật Tân, nhà ga T2 tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài... đã góp phần tăng cường nâng cao năng lực mạng lưới giao thông, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội Thủ đô.

Thành phố bước đầu đã có sự chú trọng trong việc phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng¹⁰; xây dựng thí điểm lắp dựng giàn thép đỡ xe cao tầng trên địa bàn Thành phố tại 02 địa điểm; thực hiện ứng dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải¹¹ tạo thuận lợi cho hành khách và nhân dân tiếp cận sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng.

(9) Về công tác quản lý dân cư, Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố quy định về diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội. Bước đầu đã hạn chế tình trạng di dân tự phát vào nội thành, đồng thời tạo thuận lợi cho người dân đủ điều kiện theo quy định được đăng ký thường trú, góp phần đảm bảo thực hiện việc quản lý dân cư trên địa bàn Thành phố.

Việc triển khai thi hành Luật Thủ đô, Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức xử phạt vi phạm hành chính đối với một số vi phạm trong lĩnh vực văn hóa, xây dựng ở nội thành đã được triển khai nghiêm túc. Việc áp dụng mức xử phạt cao hơn này đã đảm bảo tính răn đe, đồng thời nâng cao ý thức,

⁸ Nghị quyết số 06/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013, Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013, Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013.

⁹ Quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch bến thủy nội địa trên địa bàn Thành phố.

¹⁰ Thông qua các chính sách trợ giá cho hoạt động vận tải hành khách công cộng, mở rộng mạng lưới tuyến xe buýt, hạ tầng xe buýt được đầu tư, nâng cấp với 05 tuyến mới, 258 xe mới, bổ sung 257 điểm dừng, đầu tư mới 80 nhà chờ; các bến xe liên tỉnh bố trí khu vực riêng dành cho xe buýt hoạt động, đã triển khai thí điểm phát hành vé điện tử...

¹¹ Đưa vào hoạt động của Trung tâm điều khiển tín hiệu đèn giao thông; phối hợp với Đài Phát thanh Việt Nam thực hiện thông tin cảnh báo sớm về tình trạng giao thông thông qua kênh VOV giao thông

trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, góp phần làm giảm số vụ vi phạm hành chính trong các lĩnh vực này.

(10) Công tác thực hiện chính sách, cơ chế tài chính, ngân sách cơ bản được đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ theo quy định. Trên cơ sở quy định của Luật, Thành phố được huy động vốn đầu tư trong nước thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân và các hình thức huy động khác theo quy định của pháp luật, đến nay đã huy động được 11.400 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành trái phiếu.

Bên cạnh đó, Thành phố đã rà soát và đề nghị Bộ Tài chính thực hiện thưởng và đầu tư trở lại từ nguồn tăng thu của ngân sách Trung ương trên địa bàn là 2.295 tỷ đồng, góp phần tăng nguồn lực cho địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội, an sinh xã hội, đầu tư kết cấu hạ tầng đã có bước phát triển tích cực.

(11) Việc thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô theo Nghị quyết số 14/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố bước đầu thu được kết quả thiết thực. Thành phố đã tổ chức tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với 44 thủ khoa xuất sắc, xét tuyển đặc cách 10 bác sỹ thủ khoa xuất sắc, tuyển dụng 06 chỉ tiêu là người tốt nghiệp loại giỏi và thạc sỹ và thạc sỹ được đào tạo bằng tiếng nước ngoài, tuyển dụng 54 vận động viên xuất sắc đạt Huy chương tại giải thi đấu thể thao quốc tế, 08 nghệ sỹ nhân dân và 23 nghệ sỹ ưu tú công tác tại các cơ quan, đơn vị. Thành phố đã bổ sung Quỹ khuyến khích và đào tạo tài năng của Thành phố số tiền là 68 tỷ đồng nhằm đảm bảo đủ kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi trọng dụng nhân tài của Thành phố.

2. Hạn chế, nguyên nhân

(1) Công tác lập quy hoạch, đặc biệt là quy hoạch các đô thị vệ tinh còn chậm so với yêu cầu. Chất lượng quy hoạch chưa đảm bảo, một số quy hoạch mới ban hành đã phải điều chỉnh, bổ sung gây khó khăn trong việc triển khai thực hiện. Việc xây dựng tại các khu đô thị, khu chung cư mới đang có xu hướng phá vỡ các chỉ tiêu trong quy hoạch xây dựng chung Thủ đô Hà Nội theo Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; công tác quản lý quy hoạch còn nhiều hạn chế, việc điều chỉnh quy hoạch chưa tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật. Việc lập quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường và quy hoạch chi tiết các trục đường giao thông mới trên địa bàn Thành phố chưa đáp ứng yêu cầu kế hoạch đề ra.

Việc di dời các cơ quan, đơn vị, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, công nghiệp ra ngoài khu vực nội thành số lượng còn quá ít, tiến độ triển khai còn chậm so với yêu cầu do một số bộ, ngành, cơ quan đơn vị chưa nghiêm túc phối hợp thực hiện di dời, bàn giao đất theo Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 23/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Công tác quản lý biệt thự, công trình kiến trúc cổ mới dừng ở công tác rà soát, lập danh mục. Việc quản lý hồ sơ các công trình có giá trị qua các thời kỳ còn thiếu, chưa đầy đủ. Việc đánh giá, bảo tồn biệt thự, công trình kiến trúc cổ biến dạng, xuống cấp có nguy cơ sập đổ chưa được bảo tồn đúng quy định.

Việc cải tạo, xây dựng lại khu chung cư, nhà cũ xuống cấp trên địa bàn Thành phố còn chậm. Công tác thiết kế đô thị triển khai còn chậm, chưa đáp ứng

được yêu cầu quản lý. Hiện nay trên một số tuyến đường, tuyến phố mới mở của Thành phố còn tồn tại những ô, thửa đất quá nhỏ và các công trình “*siêu mỏng, siêu méo*” do không được cơ quan, chính quyền địa phương xử lý triệt để.

(3) Tiến độ công nhận các trường chất lượng cao còn chậm so với yêu cầu của Nghị quyết HĐND Thành phố. Trong quá trình thực hiện còn xuất hiện nhiều bất cập, còn tâm lý ỷ lại, trông chờ vào nguồn kinh phí do ngân sách Thành phố cấp.

(4) Việc thực hiện chính sách hỗ trợ nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ theo Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố gặp nhiều khó khăn. HĐND Thành phố đã bố trí dự toán trong 05 năm nhưng không thực hiện giải ngân được; Quy chế hoạch động của Quỹ phát triển khoa học công nghệ Thành phố còn chậm được ban hành.

(5) Công tác quản lý đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn một số quận, huyện chưa được thực hiện nghiêm túc, vẫn còn dễ xảy ra nhiều vi phạm. Tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn xảy ra trên toàn địa bàn Thành phố. Việc xử lý nước thải, rác thải chưa đáp ứng được so với nhu cầu, hệ thống thu gom nước thải chưa được triển khai đồng bộ, việc xử lý rác vẫn chủ yếu là do chôn lấp, việc ứng dụng công nghệ tiên tiến vào xử lý ô nhiễm môi trường còn hạn chế.

(6) Công tác thực hiện rà soát, lập danh mục các dự án ưu tiên đầu tư, huy động nguồn lực đầu tư, ban hành danh mục các dự án ưu tiên đầu tư công còn chậm, lúng túng, chưa tập trung. Công tác phối hợp giữa các sở, ngành, các quận huyện, thị xã trong việc thực hiện Nghị quyết của HĐND, kế hoạch của UBND còn hạn chế. Việc triển khai thực hiện đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ ở ngoại thành còn chậm, gặp nhiều khó khăn.

(7) Việc đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông còn chưa đáp ứng yêu cầu của nhân dân. Việc xây dựng khai thác bến xe, bãi xe còn chậm, chỉ dừng ở mức thí điểm một số bãi đỗ, việc thực hiện quy hoạch các bãi đỗ xe không đảm bảo theo đúng quy định. Việc quản lý phương tiện, phân hướng, tuyến còn chưa phù hợp.

Việc thực hiện chính sách ưu tiên phát triển vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn còn gặp nhiều khó khăn do tâm lý sử dụng xe cá nhân còn nhiều, có xu hướng tăng cao, chất lượng phục vụ của các phương tiện chưa đảm bảo đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

(8) Công tác quản lý dân cư tại một số nơi chưa đảm bảo thực hiện quản lý dân cư theo quản lý địa giới hành chính. Tình trạng dân số cơ học khu vực nội thành vẫn tiếp tục tăng do việc phát triển nhà ở và thực hiện quy hoạch xây dựng tại một số khu chung cư, nhà ở không đảm bảo theo quy hoạch và thiết kế.

(9) Tình hình vi phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố hiện nay có chiều hướng gia tăng. Trong đó phổ biến là tình trạng vi phạm pháp luật về an toàn giao thông. Trong những năm gần đây tiếp tục xuất hiện tội phạm có tổ chức, sử dụng vũ khí nóng, tội phạm kinh tế và tội phạm công nghệ cao ngày càng tinh vi, vẫn còn nhiều vi phạm trong việc sử dụng, mua bán trái phép các chất ma túy đặc biệt là ma túy đá tổng hợp.

(10) Việc thực hiện cơ chế thưởng vượt thu và đầu tư trở lại từ nguồn tăng thu ngân sách Trung ương trên địa bàn mới chỉ được thực hiện một phần do hiện nay ngân sách Trung ương còn gặp khó khăn. Đồng thời hiện nay định mức

phân bổ chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển cho thành phố Hà Nội chưa có quy định cụ thể nên chưa được thực hiện mức ưu đãi cao hơn theo Luật Thủ đô. Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho Thành phố để thực hiện các chương trình dự án lớn chưa đáp ứng so với yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển Thủ đô.

(11) Kết quả thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài còn hạn chế. Số lượng sinh viên tốt nghiệp thủ khoa xuất sắc tại các trường đại học được tuyển dụng bổ trí vào các cơ quan của Thành phố còn thấp, chế độ đãi ngộ còn thấp nên chưa thực sự thu hút được người tài.

II. Kiến nghị

Ban Pháp chế HĐND Thành phố cơ bản nhất trí với các kiến nghị được nêu trong báo cáo của UBND Thành phố. Ban đề xuất một số kiến nghị cụ thể như sau:

1. Đề nghị Quốc hội, Chính phủ

- Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW và Kết luận số 22-KL/TW ngày 7/11/2017 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020, đề nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét điều chỉnh, bổ sung một số quy định của Luật Thủ đô, trong đó bổ sung một số quy định đặc thù để Thủ đô Hà Nội thực hiện mô hình chính quyền đô thị theo kết luận của Bộ Chính trị.

Đồng thời cho phép mở rộng phạm vi lĩnh vực quản lý xã hội mà HĐND Thành phố được quy định mức xử phạt cao hơn mức phạt tối đa do Chính phủ quy định đối với một số lĩnh vực cần thiết, cấp bách phù hợp với đặc thù của Thủ đô như: an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng cháy & chữa cháy tại Khoản 2 Điều 20 Luật Thủ đô.

- Đề nghị Quốc hội khi xây dựng các luật mới hay sửa đổi một số luật cần lưu ý quan tâm tới đặc thù của Hà Nội đã được quy định trong Luật Thủ đô, tránh làm vô hiệu những đặc thù trên; đồng thời tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí hỗ trợ để thành phố Hà Nội thực hiện các dự án trọng điểm, quan trọng trên địa bàn theo quy định tại Luật Thủ đô và Nghị định số 63/2017/NĐ-CP ngày 19/5/2017 của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách tài chính ngân sách đặc thù đối với Thủ đô Hà Nội.

- Đề nghị Chính phủ quan tâm chỉ đạo:

+ Chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương thường xuyên phối hợp chặt chẽ với thành phố Hà Nội rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Luật Thủ đô và Kết luận số 22-KL/TW, ngày 07/11/2017 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020.

+ Chỉ đạo các bộ, ngành tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng quy hoạch, di dời các cơ quan, đơn vị, bệnh viện, cơ sở giáo dục trong khu vực nội thành thành phố Hà Nội và bàn giao đất để Thành phố quản lý theo thẩm quyền và thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch.

+ Chỉ đạo giải quyết một số kiến nghị cho chính quyền Thành phố Hà Nội trong việc thực hiện các quy định liên quan đến thu, chi ngân sách, chính sách đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ để tạo điều kiện cho Thành phố Hà Nội được hưởng cơ chế đặc thù phát triển Thủ đô Hà Nội theo tinh thần quy định của Luật Thủ đô.

+ Chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan phối hợp với thành phố Hà Nội để sớm ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, kiến trúc đối với khu vực cải tạo, tái thiết đô thị tại các quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa và Hai Bà Trưng.

+ Chỉ đạo và phê duyệt Quy chế, cơ chế phối hợp các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô.

2. Đề nghị UBND Thành phố

- Trên cơ sở Báo cáo số 1785/BC-UBPL14 ngày 22/10/2018 của Ủy ban Pháp luật của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện một số quy định của Luật Thủ đô, rà soát công tác triển khai thi hành Luật Thủ đô và các Nghị quyết của HĐND Thành phố; trên cơ sở điều kiện thực tế, nghiên cứu, báo cáo với HĐND Thành phố để sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các Nghị quyết của HĐND Thành phố để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thủ đô.

- Chủ động tổ chức triển khai thi hành Luật Thủ đô đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Kịp thời báo cáo Chính phủ để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết của HĐND Thành phố. Trong đó chú trọng việc phối hợp tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường trong công tác tuyên truyền Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, quy định thi hành Luật Thủ đô tới toàn thể nhân dân. Chỉ đạo nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện công vụ, đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan chính quyền các cấp của Thành phố, xây dựng chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế về đánh giá kết quả 05 năm thi hành Luật Thủ đô. Ban Pháp chế kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hoài Nam